

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 13/2022/HSST.
Ngày: 24 - 01 - 2022.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Tông Văn Hưởng, bà Hoàng Thị Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tông Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Quàng Văn Cuộc – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lường Văn Y; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1964 tại: Huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản M V, xã M V, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Lường Văn E (Đã chết) và bà Lường Thị M (Đã chết); bị cáo có vợ là Lường Thị T, sinh năm: 1964 và có 04 con (Đều đã trưởng thành).

Tiền án: Tại bản án số: 58/2018/HSST ngày 03/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã xử phạt bị cáo Lường Văn Y 16 (Mười sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không:

Nhân thân bị cáo Lường Văn Y: Ngày 21/12/1990, bị Tòa phúc thẩm - Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản XHCN; ngày 29/10/2002, bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xử phạt 24 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 29/9/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Trong vụ án này bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/6/2021, chuyển tạm giam ngày 01/7/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Sốp Cộp, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 22/6/2021, tại khu vực bản C V, xã M V, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, tổ công tác Đồn Biên phòng Nậm Lạnh phối hợp với Công an xã Mường Và, huyện Sốp cộp, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang đối tượng Lường Văn Y (Sinh năm: 1964, trú tại: Bản M V, xã M V, huyện Sốp Cộp) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trong túi quần bên phải Lường Văn Y đang mặc 03 túi ni lon (01 túi màu hồng và 02 túi màu xanh) bên trong chứa các viên nén màu hồng và màu xanh, theo đối tượng Lường Văn Y khai nhận là ma túy tổng hợp.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO V2027 màu xanh;

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA 1280 màu đen.

Ngày 25/6/2021, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh số vật chứng là 03 túi ni lon thu giữ của Lường Văn Y, kết quả như sau:

- Túi ni lon thứ nhất (Màu hồng) ký hiệu Y1A có chứa 196 viên nén màu hồng khối lượng 19,58 gam và 02 viên nén màu xanh khối lượng 0,19 gam. Lấy 05 viên nén màu hồng khối lượng 0,5 gam, ký hiệu Y1 và 02 viên nén màu xanh khối lượng 0,19 gam, ký hiệu Y2 làm mẫu gửi giám định.

- Túi ni lon thứ hai (Màu xanh) ký hiệu Y2A có chứa 194 viên nén màu hồng khối lượng 19,41 gam và 02 viên nén màu xanh khối lượng 0,19 gam. Lấy 05 viên nén màu hồng khối lượng 0,5 gam, ký hiệu Y3 và 02 viên nén màu xanh khối lượng 0,19 gam, ký hiệu Y4 làm mẫu gửi giám định.

- Túi ni lon thứ ba (Màu xanh) ký hiệu Y3A có chứa 198 viên nén màu hồng khối lượng 19,74 gam và 02 viên nén màu xanh khối lượng 0,19 gam. Lấy 05 viên nén màu hồng khối lượng 0,5 gam, ký hiệu Y5 và 02 viên nén màu xanh khối lượng 0,19 gam, ký hiệu Y6 làm mẫu gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 1195 ngày 26/6/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

" - Mẫu gửi giám định ký hiệu Y1, Y3, Y5 đều là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định Y1 = 0,5 gam, Y3 = 0,5 gam, Y5 = 0,5 gam;

- Mẫu gửi giám định ký hiệu Y2, Y4, Y6 đều không phải là ma túy; khối lượng của mẫu gửi giám định Y2 = 0,19 gam, Y4 = 0,19 gam, Y6 = 0,19 gam;

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 58,73 gam; loại Methamphetamine".

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, bị can Lường Văn Y đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 22/6/2021, Lường Văn Y đi bộ từ nhà ở bản M V, xã M V, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đến bản N P, xã M L, huyện Sốp Cộp để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến đầu bản N P thì Y gặp 01 người đàn ông

dân tộc Mông không quen biết trên đường, sau khi nói chuyện làm quen thì Y mua được của người đó 03 túi hồng phiến (01 túi màu hồng và 02 túi màu xanh) với số tiền 4.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Y không kiểm đếm ma túy mà cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà, khi đến khu vực bản C V, xã M V, huyện Sốp Cộp thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Nậm Lạnh phối hợp với Công an xã Mường Và, huyện Sốp cộp, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là 03 túi ni lon chứa 588 viên ma túy, khối lượng 58,73 gam, loại Methamphetamine như đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT - VKSSC ngày 05/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Lường Văn Y về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lường Văn Y phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù 10 (Mười) 06 (Sáu) tháng đến 11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 57,23 gam Methamphetamine (Số còn lại sau khi trích rút 1,5 gam gửi giám định).

- Tuyên trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu VIVO V2027 màu xanh và 01 chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA 1280 màu đen.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến: Ngày 22/6/2021 đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 588 viên ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 58,73 gam để sử dụng cho bản thân. Nay bị cáo đã biết tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp,

tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 22/6/2021, bị cáo Lương Văn Y (Có căn cước lý lịch như trên) đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 58,73 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người đã từng bị kết án về tội phạm ma túy, do vậy có đủ nhận thức để biết rõ việc mua, tàng trữ trái phép chất ma túy với bất cứ mục đích gì cũng đều trái pháp luật và là tội phạm được quy định trong Bộ luật hình sự. Nhưng vì nghiện ngập ma túy và mong muốn được thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp các chế tài hình phạt của pháp luật mà cố ý thực hiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là ma túy; kết luận giám định về ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Lương Văn Y đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

.....

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân trước hết là xâm hại đến chính sức khỏe của bị cáo, sau là hành vi tiếp tay cho loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng; là nguyên nhân làm phát sinh, lây lan tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong xã hội hiện nay. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do khối lượng Methamphetamine tàng trữ trên 30 gam nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc quy định tại khoản 3 của Điều 249 Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài nhằm trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng: Tại bản án số: 58/2018/HSST ngày 03/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, đã xử phạt bị cáo 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tính đến thời điểm phạm tội trong vụ án này chưa được xóa án tích. Do đó bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm", theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội; có văn bản của Trưởng Công an huyện Sốp Cộp đề nghị VKSND và TAND huyện xem xét việc trước ngày phạm tội trong vụ án đang bị xét xử, bị cáo là người đã cung cấp cho cơ quan Điều tra 45 tin báo tội phạm về ma túy và kết quả xử lý tin báo đã bắt, khởi tố được 40 vụ án/40 bị can trong đó có cả những chuyên án lớn thuộc thẩm quyền điều tra, truy tố và xét xử của cấp tỉnh để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy cần xem xét, áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết nhân thân: Trong các năm 1990, 2002 và 2005 bị cáo đã từng bị kết án về các tội: Trộm cắp tài sản XHCN, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy. Mặc dù tính đến lần phạm tội trong vụ án này những lần bị kết án trên đã được xóa án tích, nhưng cũng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu để xem xét quyết định hình phạt, theo quy định tại Điều 50 Bộ luật hình sự.

[7] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào biên bản xác minh thể hiện ngoài ngôi nhà sàn gỗ 03 gian, lợp Proxingmăng trị giá khoảng 10.000.000 đồng là tài sản chung của vợ chồng bị cáo ra thì bản thân bị cáo không có tài sản gì khác có giá trị để thi hành. Do vậy Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 57,23 gam Methamphetamine (Số còn lại sau khi trích rút 1,5 gam gửi giám định) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời là vật cấm lưu hành. Do đó cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động (VIVO V2027 màu xanh và NOKIA 1280 màu đen). Kết quả điều tra xác định đều thuộc quyền sở hữu của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy cần áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; để tuyên trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với nguồn gốc ma túy bị bắt giữ, theo bị cáo khai do mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại bản Nong Phụ, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp ngày 22/6/2021. Quá trình điều tra do bị cáo không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng cụ thể của đối tượng. Do vậy cơ

quan Điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy bị phát hiện bắt giữ.

[11] Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[12] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lường Văn Y phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lường Văn Y 10 (Mười) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 22/6/2021 (Ngày tạm giữ bị cáo).

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tiếp tục tạm giam bị cáo Lường Văn Y trong hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, đã được niêm phong dán kín. Mặt trước phong bì ghi: "CÔNG AN TỈNH SƠN LA, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, PHÒNG BÌ NIÊM PHONG. *Vật chứng vụ: Lường Văn Y - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/6/2021, tại bản C V, xã M V, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Niêm phong hồi 08 giờ 35 phút, ngày 15 tháng 6 năm 2021. Tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: 01 (Một) Phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 03 túi ni lon màu hồng và xanh (Trong đó 01 vỏ túi ni lon màu hồng và 02 vỏ túi ni lon màu xanh ban đầu ký hiệu từ Y1A đến Y2A bên trong chứa các viên nén màu hồng có tổng số các viên nén màu hồng là 573 (Năm trăm bảy mươi ba) viên bằng tổng khối lượng 57,23 (Năm mươi bảy phẩy hai mươi ba) gam*".

(Theo kết luận giám định số: 1195 ngày 26/6/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thì 573 (Năm trăm bảy mươi ba) viên bằng tổng khối lượng 57,23 (Năm mươi bảy phẩy hai mươi ba) gam là ma túy; loại Methamphetamine).

+ 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở.

- Tuyên trả lại cho bị cáo:

+ 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu VIVO V2027 màu xanh, số IMEI1: 862310053656351, số: IMEI2: 862310053656344, bên trong có 02 sim số thuê bao: 0355786440 và 0353603363, đã cũ qua sử dụng;

+ 01 (Một) chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA 1280 màu đen, số IMEI1: 353454/04/950075/6, bên trong có 01 sim số thuê bao: 0336415102, đã cũ qua sử dụng.

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (24/01/2022)/.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kỳ Việt